BIỂU MẪU ĐÁNH GIÁ TÁC ĐỘNG CỦA THỦ TỤC HÀNH CHÍNH (BIỂU MẪU 01A/ĐG-KSTT)

(Ban hành kèm theo Thông tư số 07/2014/TT-BTP ngày 24 tháng 02 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp)

BỘ NGOẠI GIAO

Biểu mẫu 01A/ĐG-KSTT

BIỂU ĐÁNH GIÁ TÁC ĐỘNG CỦA THỦ TỤC HÀNH CHÍNH

Tên dự án, dự thảo: Nghị định về Lãnh sự danh dự nước ngoài tại Việt Nam

I. SỰ CẦN THIẾT CỦA QUY ĐỊNH VỀ THỦ TỤC HÀNH CHÍNH TẠI DỰ ÁN, DỰ THẢO	
1. Nội dung cụ thể trong ngành, lĩnh vực mà Nhà nước cần quản lý?	**a) Nội dung: Quản lý Cơ quan lãnh sự (CQLS) danh dự và Lãnh sự danh dự (LSDD) nước ngoài tại Việt Nam** - Nêu rõ lý do Nhà nước cần quản lý: việc quy định thủ tục hành chính liên quan đến thành lập CQLS danh dự; bổ nhiệm, chấp thuận LSDD; bổ nhiệm lại LSDD; cấp, cấp lại Chứng minh thư LSDD; gia hạn Chứng minh thư LSDD là cần thiết với yêu cầu của thực tiễn và phù hợp với thông lệ quốc tế, tạo điều kiện cho các cơ quan có thẩm quyền trong việc thực hiện chức năng quản lý nhà nước về CQLS danh dự và LSDD, qua đó góp phần đảm bảo lợi ích quốc gia. - Nêu rõ điều, khoản và tên văn bản quy định *(nếu nội dung này đã được quy định/ ban hành)*: - Nêu rõ điều, khoản và tên văn bản quy định *(nếu nội dung này đã được quy định/ ban hành)*:
2. Nội dung quyền, nghĩa vụ và lợi ích hợp pháp cụ thể của cá nhân, tổ chức cần được bảo đảm?	**Nội dung: Quản lý CQLS danh dự và LSDD nước ngoài tại Việt Nam** - Nêu rõ lý do Nhà nước cần quản lý: bảo đảm quyền, nghĩa vụ và lợi ích hợp pháp của các cơ quan, tổ chức thực hiện thủ tục hành chính. + Quyền: Được cơ quan nhà nước có thẩm quyền là Bộ Ngoại giao chấp thuận việc thành lập CQLS danh

	dự; chấp thuận LSDD cấp, cấp lại Chứng minh thư LSDD; gia hạn Chứng minh thư LSDD. + Nghĩa vụ: Tuân thủ đầy đủ quy trình, cách thức thực hiện thủ tục hành chính; đáp ứng điều kiện, yêu cầu đối với việc chấp thuận CQLS danh dự và LSDD cũng như quy chế hoạt động của LSDD. + Lợi ích: Được thực hiện chức năng lãnh sự tại Việt Nam. - Nêu rõ điều, khoản và tên văn bản quy định *(nếu nội dung này đã được quy định/ ban hành)*: - Nêu rõ điều, khoản và tên văn bản quy định *(nếu nội dung này đã được quy định/ ban hành)*:
3. Những biện pháp có thể sử dụng để thực hiện yêu cầu quản lý nhà nước; bảo đảm quyền, nghĩa vụ và lợi ích hợp pháp của cá nhân, tổ chức nêu trên?	**Đối với Nội dung tại Mục [I.1] hoặc [I.2]:** **+ Tên TTHC 1: Thành lập CQLS danh dự** (i) TTHC được: Quy định mới ☒ Sửa đổi, bổ sung ☐ Thay thế TTHC khác ☐ (ii) Có thể quy định hình thức đơn giản hơn đối với TTHC này không? Có ☐ Không ☒ Nếu KHÔNG, nêu rõ lý do: Việc thành lập CQLS được thực hiện thông qua đề xuất của nước cử dưới hình thức công hàm là hợp lý, phản ánh thông lệ quốc tế, tạo điều kiện thuận lợi cho cơ quan có thẩm quyền có thể xem xét chấp thuận. **+ Tên TTHC 2: Bổ nhiệm, chấp thuận LSDD** (i) TTHC được: Quy định mới ☒ Sửa đổi, bổ sung ☐ Thay thế TTHC khác ☐ (ii) Có thể quy định hình thức đơn giản hơn đối với TTHC này không? Có ☐ Không ☒ Nếu KHÔNG, nêu rõ lý do: Việc bổ nhiệm, chấp thuận LSDD được thực hiện thông qua đề xuất của nước cử dưới hình thức công hàm là hợp lý, phản ánh thông lệ quốc tế, tạo điều kiện thuận lợi cho cơ quan có thẩm quyền có thể xem xét chấp thuận. **+ Tên TTHC 3*:* Bổ nhiệm lại LSDD**

	(i) TTHC được: Quy định mới ☒ Sửa đổi, bổ sung ☐Thay thế TTHC khác ☐ (ii) Có thể quy định hình thức đơn giản hơn đối với TTHC này không? Có ☐ Không ☒ Nếu KHÔNG, nêu rõ lý do: LSDD đã từng được nhiệm có thể được bổ nhiệm lại. Nước cử cần gửi kèm bản tổng kết chương trình làm việc trong nhiệm kỳ trước của LSDD làm cơ sở để cơ quan có thẩm quyền thẩm tra, đánh giá. **+ Tên TTHC 4*: Cấp, cấp lại Chứng minh thư LSDD*** (i) TTHC được: Quy định mới ☒ Sửa đổi, bổ sung ☐Thay thế TTHC khác ☐ (ii) Có thể quy định hình thức đơn giản hơn đối với TTHC này không? Có ☐ Không ☒ Nếu KHÔNG, nêu rõ lý do: Chứng minh thư LSDD là giấy tờ tùy thân do cơ quan có thẩm quyền cấp để xác nhận thân phận của người được bổ nhiệm là LSDD, do đó khi cấp, cấp lại Chứng minh thư LSDD cần có đủ hồ sơ liên quan đến đề nghị của cá nhân LSDD, công hàm đề nghị của nước cử, giấy chấp nhận LSDD của cơ quan có thẩm quyền và các giấy tờ nhân thân của LSDD để cơ quan có thẩm quyền căn cứ cấp, cấp lại Chứng minh thư LSDD. **+ Tên TTHC 5*: Gia hạn Chứng minh thư LSDD*** (i) TTHC được: Quy định mới ☒ Sửa đổi, bổ sung ☐Thay thế TTHC khác ☐ (ii) Có thể quy định hình thức đơn giản hơn đối với TTHC này không? Có ☐ Không ☒ Nếu KHÔNG, nêu rõ lý do: Tương tự với việc cấp, cấp lại Chứng minh thư LSDD, việc gia hạn Chứng minh thư LSDD cũng cần các hồ sơ tương tự như khi cấp, cấp lại, tuy nhiên, do đây là trường hợp gia hạn Chứng minh thư LSDD đã được cấp trước đó khi hết hạn nên cần bản gốc Chứng minh thư này để làm cơ sở cho việc gia hạn.
4. Lý do lựa chọn biện pháp quy định TTHC	**a) Đối với Nội dung tại Mục [I.3.a]:** **Tên TTHC 1: Thành lập CQLS danh dự**

	+ Lý do *(nếu được sửa đổi, bổ sung, thay thế TTHC khác đề nghị nêu rõ ưu điểm so với TTHC hiện hành)*: Tạo điều kiện cho phép Nước cử có thể thành lập CQLS danh dự tại Việt Nam, giải quyết đề nghị của các nước trong việc thành lập CQLS danh dự, cũng như quản lý hoạt động của các CQLS này. +Lý do không lựa chọn biện pháp khác: Quy định như trong dự thảo Nghị định đã đầy đủ, rõ ràng, phù hợp với điều kiện, xu thế và tình hình thực tiễn của Việt Nam. **Tên TTHC 2*:* Bổ nhiệm, chấp thuận LSDD** + Lý do *(nếu được sửa đổi, bổ sung, thay thế TTHC khác đề nghị nêu rõ ưu điểm so với TTHC hiện hành)*: Tạo điều kiện cho phép nước cử có thể bổ nhiệm LSDD tại Việt Nam, giải quyết đề nghị của các nước trong việc bổ nhiệm LSDD, cũng như quản lý hoạt động của LSDD. +Lý do không lựa chọn biện pháp khác: Quy định như trong dự thảo Nghị định đã đầy đủ, rõ ràng, phù hợp với điều kiện, xu thế và tình hình thực tiễn của Việt Nam. **Tên TTHC 3*:* Bổ nhiệm lại LSDD** + Lý do *(nếu được sửa đổi, bổ sung, thay thế TTHC khác đề nghị nêu rõ ưu điểm so với TTHC hiện hành)*: Tạo điều kiện cho phép nước cử có thể bổ nhiệm lại LSDD đã từng được bổ nhiệm trước đó, giải quyết đề nghị của các nước trong việc bổ nhiệm lại LSDD, cũng như quản lý hoạt động của LSDD được bổ nhiệm lại. +Lý do không lựa chọn biện pháp khác: Quy định như trong dự thảo Nghị định đã đầy đủ, rõ ràng, phù hợp với điều kiện, xu thế và tình hình thực tiễn của Việt Nam. **Tên TTHC 4*:* Cấp, cấp lại Chứng minh thư LSDD** + Lý do *(nếu được sửa đổi, bổ sung, thay thế TTHC khác đề nghị nêu rõ ưu điểm so với TTHC hiện hành)*: Quản lý, chứng nhận các cá nhân đủ điều kiện để trở thành LSDD, tạo cơ sở để các cá nhân này thực hiện chức năng lãnh sự của mình và cho cơ quan có thẩm quyền quản lý hoạt động của họ. +Lý do không lựa chọn biện pháp khác: Quy định như trong dự thảo Nghị định đã đầy đủ, rõ ràng, phù

	hợp với điều kiện, xu thế và tình hình thực tiễn của Việt Nam. **Tên TTHC 5*:* Gia hạn Chứng minh thư LSDD** + Lý do *(nếu được sửa đổi, bổ sung, thay thế TTHC khác đề nghị nêu rõ ưu điểm so với TTHC hiện hành)*: Tạo điều kiện cho LSDD tiếp tục thực hiện chức năng lãnh sự của mình. +Lý do không lựa chọn biện pháp khác: Quy định như trong dự thảo Nghị định đã đầy đủ, rõ ràng, phù hợp với điều kiện, xu thế và tình hình thực tiễn của Việt Nam.
II. ĐÁNH GIÁ SỰ CẦN THIẾT, TÍNH HỢP LÝ, TÍNH HỢP PHÁP CỦA TỪNG BỘ PHẬN CẤU THÀNH THỦ TỤC HÀNH CHÍNH *(Cơ quan chủ trì soạn thảo sử dụng Phần II Biểu 01A/ĐG-KSTT để đánh giá đối với từng TTHC dự kiến quy định tại dự án, dự thảo)*	

THỦ TỤC HÀNH CHÍNH 1:

Thành lập CQLS danh dự

1. Tên thủ tục hành chính	
a) Có được quy định rõ ràng và cụ thể không?	Có ☒ Không ☐ Nếu KHÔNG, nêu rõ lý do: ……...……
b) Có chính xác và thống nhất với các văn bản quy phạm pháp luật có quy định về thủ tục hành chính này không?	Có ☒ Không ☐ Nếu KHÔNG, nêu rõ lý do: ……...……
2. Trình tự thực hiện	
a) Có được quy định rõ ràng và cụ thể về các bước thực hiện không?	Có ☒ Không ☐ Nêu rõ lý do: Đã được quy định rõ các bước thực hiện.
b) Có được quy định hợp lý giữa các bước thực hiện để tạo thuận lợi, tiết kiệm chi phí cho cơ quan nhà nước, cá nhân, tổ chức khi thực hiện?	Có ☒ Không ☐ Nêu rõ lý do: Phù hợp với pháp luật liên quan và thông lệ quốc tế.
c) Có được quy định, phân định rõ trách nhiệm và nội dung công việc của cơ quan nhà nước và cá nhân, tổ chức khi thực hiện không?	Có ☒ Không ☐ Nêu rõ lý do: Nội dung thủ tục quy định rõ trách nhiệm của cơ quan, tổ chức thực hiện TTHC và cơ quan giải quyết TTHC là Bộ Ngoại giao.
d) Có áp dụng cơ chế liên thông không?	Có ☒ Không ☐ Nêu rõ lý do: Bộ Ngoại giao tham khảo ý kiến của Bộ Công an, Bộ Quốc phòng và các cơ quan có liên quan để xem xét chấp thuận việc thành lập CQLS danh dự.
e) Có quy định việc kiểm tra, đánh giá, xác minh thực tế của cơ quan nhà nước không?	Có ☐ Không ☒ Nếu CÓ, nêu rõ: - Lý do quy định: - Căn cứ quy định: + Được quy định mới tại dự án, dự thảo ☐ + Đã được quy định tại văn bản khác ☐

	Nêu rõ điều, khoản và tên văn bản tương ứng: - Các biện pháp có thể thay thế: Có ☐ Không ☐ Nếu CÓ, nêu rõ lý do vẫn quy định như tại dự án, dự thảo: ……
3. Cách thức thực hiện	
a) Nộp hồ sơ: Trực tiếp ☒ Bưu điện ☒ Mạng ☐ b) Nhận kết quả: Trực tiếp ☒ Bưu điện ☒ Mạng ☐	- Có được quy định rõ ràng, cụ thể không? Có ☒ Không ☐ Nêu rõ lý do: Hồ sơ gửi dưới hình thức công hàm. -Có được quy định phù hợp và tạo thuận lợi, tiết kiệm chi phí cho cơ quan nhà nước, cá nhân, tổ chức khi thực hiện không? Có ☒ Không ☐ Nêu rõ lý do: Phù hợp với pháp luật liên quan và thông lệ quốc tế.
4. Hồ sơ	
a) Tên thành phần hồ sơ 1: Công hàm đề nghị chấp thuận về nguyên tắc việc lập CQLS danh sự.	- Nêu rõ lý do quy định: Làm căn cứ xem xét, chấp thuận nguyên tắc việc thành lập CQLS danh dự. - Yêu cầu, quy cách: Nêu rõ nhu cầu của việc lập CQLS danh dự tại Việt Nam; dự kiến khu vực lãnh sự và tên gọi của CQLS danh dự. Lý do quy định: Nhằm quy định cụ thể và thống nhất các thông tin mà nước cử cần cung cấp.
b) Tên thành phần hồ sơ 2:	- Nêu rõ lý do quy định: - Yêu cầu, quy cách: Lý do quy định:
Các thành phần hồ sơ nêu trên có bao gồm đầy đủ các giấy tờ, tài liệu để chứng minh việc đáp ứng yêu cầu, điều kiện thực hiện TTHC không?	Có ☒ Không ☐ Nếu KHÔNG, nêu rõ lý do: …….....…… ……..…….
Số lượng bộ hồ sơ: 01 bộ	Lý do *(nếu quy định từ 02 bộ hồ sơ trở lên):*
5. Thời hạn giải quyết	
	- Có được quy định rõ ràng và cụ thể không? Có ☐ Không ☒ Nêu rõ lý do: Phụ thuộc vào quá trình tham khảo các cơ quan có liên quan và các cân nhắc của cơ quan có thẩm quyền từ góc độ ngoại giao, an ninh quốc phòng, trật tự an toàn xã hội. - Thời hạn: Không quy định.

6. Cơ quan thực hiện	
	- Có được quy định rõ ràng, cụ thể về cơ quan thực hiện không? Có ☒ Không ☐ Nêu rõ lý do: Bộ Ngoại giao là cơ quan chủ trì thực hiện. - Có được quy định áp dụng tối đa các giải pháp phân cấp hoặc ủy quyền cho cơ quan hành chính cấp dưới hoặc địa phương giải quyết không? Có ☐ Không ☒ Nêu rõ lý do: Việc chấp thuận thành lập CQLS danh dự thuộc thẩm quyền của Bộ Ngoại giao, không thể phân cấp hoặc ủy quyền cho cơ quan hành chính cấp dưới hoặc địa phương giải quyết.

7. Đối tượng thực hiện	
a) Đối tượng thực hiện: - Tổ chức: Trong nước ☐ Nước ngoài ☒ Mô tả rõ: Nước cử - Cá nhân: Trong nước ☐ Nước ngoài ☐ Mô tả rõ: …….. b) Phạm vi áp dụng: - Toàn quốc ☐ Vùng ☐ Địa phương ☒ - Nông thôn ☐ Đô thị ☐ Miền núi ☐ Biên giới, hải đảo ☐ c) Dự kiến số lượng đối tượng thực hiện/1 năm:	- Lý do quy định: + Về đối tượng: Đề xuất thành lập CQLS danh dự là quyết định của nước cử nhằm thực hiện chức năng lãnh sự tại Việt Nam nên đối tượng phải là nước cử. + Về phạm vi: Trong công tác quản lý cơ quan Lãnh sự danh dự và Lãnh sự danh dự nước ngoài tại Việt Nam. - Có thể mở rộng/ thu hẹp đối tượng, phạm vi để tăng số đối tượng thực hiện được hưởng lợi không?: Có ☐ Không ☒ Nêu rõ lý do: …… ……

8. Phí, lệ phí	
a) TTHC có quy định về phí, lệ phí không? Phí: Không ☒ Có ☐ Nếu CÓ, nêu rõ lý do: ……..… ……. - Lệ phí: Không ☒ Có ☐ Nếu CÓ, nêu rõ lý do:	- Mức phí, lệ phí: + Mức phí (hoặc đính kèm biểu phí): ……..……. + Mức lệ phí (hoặc đính kèm biểu lệ phí): ……..……. + Mức phí, lệ phí có phù hợp không: Có ☐ Không ☐ Lý do: ……..…… - Mức phí, lệ phí được quy định tại: + Dự án, dự thảo ☐ + Văn bản khác ☐

	(i) Nêu rõ điều, khoản và tên văn bản tương ứng: ……. (ii) Nếu chưa ban hành, nêu rõ lý do: …….……
b) Ngoài phí, lệ phí cá nhân, tổ chức có các chi trả nào khác? Không ☒ Có ☐ Nếu CÓ, nội dung này được quy định tại: - Dự thảo ☐ - Văn bản khác ☐ Nêu rõ điều, khoản và tên văn bản tương ứng:….	- Nội dung chi trả: ……..…… Lý do chi trả: …….……. - Mức chi trả: ……..…… Mức chi trả này có phù hợp không: Có ☐ Không ☐ Lý do: ……
c) Dự kiến chi phí tuân thủ TTHC: 0 đồng	Mức chi phí này có phù hợp không: Có ☒ Không ☐ Lý do:……
9. Mẫu đơn, tờ khai	
TTHC có quy định về mẫu đơn, tờ khai không?	Có ☐ Không ☒ - Nếu CÓ, quy định về: Mẫu đơn ☐ Tờ khai ☐ - Nếu KHÔNG, nêu rõ lý do: phụ thuộc vào quy định, thông lệ của Nước cử.
a) Tên mẫu đơn, tờ khai: Có quy định việc xác nhận tại đơn, tờ khai không? Có ☐ Không ☐ Nếu CÓ, nêu rõ: - Lý do: - Có quy định rõ cơ quan nhà nước hay người có thẩm quyền và nội dung xác nhận không? Có ☐ Không ☐ Nêu rõ lý do:	Nêu rõ những nội dung (nhóm) thông tin cần cung cấp trong mẫu đơn, tờ khai: - Nội dung thông tin 1: ..... Lý do quy định: ..... - Nội dung thông tin 2: …… Lý do quy định: ……..
b) Tên mẫu đơn, tờ khai n: ..... *(trình bày như trên, nếu có)*	
10. Yêu cầu, điều kiện	
TTHC này có quy định yêu cầu, điều kiện không?	Không ☒ Có ☐

a) Yêu cầu, điều kiện: Lý do quy định:	- Để đáp ứng yêu cầu, điều kiện này, cá nhân, tổ chức cần: + Có kết quả từ một TTHC khác ☐ + Đáp ứng được sự kiểm tra, xác minh, đánh giá của cơ quan nhà nước ☐ - Những ảnh hưởng khi thực hiện yêu cầu, điều kiện: + Tăng chi phí (thời gian, nhân lực, tài chính) ☐ Nêu rõ:…… + Phân biệt đối tượng giữa các vùng, miền, khu vực, trong nước, quốc tế ☐ Nêu rõ:…… + Hạn chế một số đối tượng ☐ Nêu rõ: …….. + Khác ☐ Nêu rõ: …….. - Yêu cầu, điều kiện được quy định tại: + Dự án, dự thảo ☐ + Văn bản QPPL khác ☐ Nêu rõ điều, khoản và tên văn bản tương ứng:
b) Yêu cầu, điều kiện n: *(trình bày như trên, nếu có)*	

11. Kết quả

- Giấy phép ☐ - Giấy chứng nhận ☐ - Giấy đăng ký ☐ - Chứng chỉ ☐ - Thẻ ☐ - Quyết định hành chính ☐ - Văn bản xác nhận/chấp thuận ☒ - Loại khác: ☐	- Có quy định về thời hạn có giá trị hiệu lực: Có ☐ Không ☒ + Nếu CÓ, nêu thời hạn cụ thể: + Nếu KHÔNG, nêu rõ lý do: Đây là văn bản chấp thuận về mặt nguyên việc thành lập CQLS danh dự nên không có quy định về thời hạn có giá trị hiệu lực. - Phạm vi có giá trị hiệu lực: Toàn quốc ☐ Địa phương ☒ Lý do: CQLS danh dự chỉ được thành lập trong một khu vực lãnh sự nhất định. - Có thể kéo dài thời hạn/ thay đổi phạm vi giá trị hiệu lực: Có ☐ Không ☒ Lý do:……..

Đề nghị nêu rõ:	- Có quy định điều kiện có hiệu lực của kết quả: Có ☐ Không ☒ Lý do:…….. - Mẫu kết quả TTHC có phù hợp về nội dung, hình thức: Có ☒ Không ☐ Lý do:…….……..
12. Quy định về từng bộ phận cấu thành của TTHC có mâu thuẫn, chồng chéo hoặc không phù hợp, thống nhất với quy định tại các văn bản khác không?	
a) Với văn bản của cơ quan cấp trên	- Có ☐ Không ☒ - Nếu CÓ, đề nghị nêu rõ: + Tên bộ phận cấu thành: ……. + Nêu rõ điều, khoản, tên văn bản tương ứng và lý do vẫn quy định như tại dự án, dự thảo: ….
b) Với văn bản của cơ quan khác	Có ☐ Không ☒ - Nếu CÓ, đề nghị nêu rõ: + Tên bộ phận cấu thành: ……. + Nêu rõ điều, khoản, tên văn bản tương ứng và lý do vẫn quy định như tại dự án, dự thảo:
c) Với Điều ước quốc tế mà Việt Nam gia nhập, ký kết	Có ☐ Không ☒ - Nếu CÓ, đề nghị nêu rõ: + Tên bộ phận cấu thành: ……. + Nêu rõ điều, khoản, tên văn bản tương ứng và lý do vẫn quy định như tại dự án, dự thảo:
III. THÔNG TIN LIÊN HỆ	
Họ và tên người điền: Đ/c Vũ Thanh Hương, Phòng Pháp lý lãnh sự - Cục Lãnh sự Điện thoại cố định: 3.799.3831 Email:	

THỦ TỤC HÀNH CHÍNH 2:

Bổ nhiệm, chấp thuận LSDD

1. Tên thủ tục hành chính	
a) Có được quy định rõ ràng và cụ thể không?	Có ☒ Không ☐ Nếu KHÔNG, nêu rõ lý do: ……..……
b) Có chính xác và thống nhất với các văn bản quy phạm pháp luật có quy định về thủ tục hành chính này không?	Có ☒ Không ☐ Nếu KHÔNG, nêu rõ lý do: ……...……
2. Trình tự thực hiện	
a) Có được quy định rõ ràng và cụ thể về các bước thực hiện không?	Có ☒ Không ☐ Nêu rõ lý do:Đã quy định rõ thời gian và trình tự các bước thực hiện.
b) Có được quy định hợp lý giữa các bước thực hiện để tạo thuận lợi, tiết kiệm chi phí cho cơ quan nhà nước, cá nhân, tổ chức khi thực hiện?	Có ☒ Không ☐ Nêu rõ lý do: Phù hợp với pháp luật liên quan và thông lệ quốc tế.
c) Có được quy định, phân định rõ trách nhiệm và nội dung công việc của cơ quan nhà nước và cá nhân, tổ chức khi thực hiện không?	Có ☒ Không ☐ Nêu rõ lý do: Nội dung thủ tục quy định rõ trách nhiệm của cơ quan, tổ chức thực hiện TTHC và cơ quan giải quyết TTHC là Bộ Ngoại giao.
d) Có áp dụng cơ chế liên thông không?	Có ☒ Không ☐ Nêu rõ lý do: Bộ Ngoại giao có thể trao đổi thêm với với Bộ Công an, Bộ Quốc phòng hoặc các cơ quan có thẩm quyền của Việt Nam trong trường hợp cần thiết.
e) Có quy định việc kiểm tra, đánh giá, xác minh thực tế của cơ quan nhà nước không?	Có ☐ Không ☒ Nếu CÓ, nêu rõ: - Lý do quy định: - Căn cứ quy định: + Được quy định mới tại dự án, dự thảo ☐ + Đã được quy định tại văn bản khác ☐

	Nêu rõ điều, khoản và tên văn bản tương ứng: - Các biện pháp có thể thay thế: Có ☐ Không ☐ Nếu CÓ, nêu rõ lý do vẫn quy định như tại dự án, dự thảo: ……
3. Cách thức thực hiện	
a) Nộp hồ sơ: Trực tiếp ☒ Bưu điện ☒ Mạng ☐ b) Nhận kết quả: Trực tiếp ☒ Bưu điện ☒ Mạng ☐	- Có được quy định rõ ràng, cụ thể không? Có ☒ Không ☐ Nêu rõ lý do: Hồ sơ gửi dưới hình thức công hàm. -Có được quy định phù hợp và tạo thuận lợi, tiết kiệm chi phí cho cơ quan nhà nước, cá nhân, tổ chức khi thực hiện không? Có ☒ Không ☐ Nêu rõ lý do: Phù hợp với pháp luật liên quan và thông lệ quốc tế.
4. Hồ sơ	
a) Tên thành phần hồ sơ 1: Công hàm của Nước cử gửi Bộ Ngoại giao.	- Nêu rõ lý do quy định: Làm căn cứ xem xét, chấp thuận LSDD. - Yêu cầu, quy cách: Nêu cụ thể việc đề cử một cá nhân làm LSDD; dự kiến đặt trụ sở CQLS danh dự và khu vực lãnh sự; chức năng lãnh sự và nhiệm kỳ của LSDD. Lý do quy định: Nhằm quy định cụ thể và thống nhất các thông tin mà nước cử cần cung cấp.
b) Tên thành phần hồ sơ 2: Sơ yếu lý lịch có ảnh.	- Nêu rõ lý do quy định: Thẩm tra, đánh giá đáp ứng điều kiện về nhân thân của LSDD. - Yêu cầu, quy cách: Lý do quy định:……..
b) Tên thành phần hồ sơ 3: Bản sao hộ chiếu.	- Nêu rõ lý do quy định: Thẩm tra, đánh giá đáp ứng điều kiện về nhân thân của LSDD. - Yêu cầu, quy cách: Lý do quy định:……..
b) Tên thành phần hồ sơ 4: Lý lịch tư pháp do cơ quan có thẩm quyền của Việt Nam cấp trong thời hạn 01 năm tính từ ngày nộp hồ sơ xin chấp thuận	- Nêu rõ lý do quy định: Thẩm tra, đánh giá đáp ứng điều kiện về nhân thân của LSDD. - Yêu cầu, quy cách: Lý do quy định:……..
Các thành phần hồ sơ nêu trên có bao gồm đầy đủ các giấy tờ, tài liệu để chứng minh việc đáp ứng yêu cầu, điều kiện thực hiện	Có ☒ Không ☐ Nếu KHÔNG, nêu rõ lý do: …….....…… ……..…….

TTHC không?	
Số lượng bộ hồ sơ: 01 bộ	Lý do *(nếu quy định từ 02 bộ hồ sơ trở lên):*

5. Thời hạn giải quyết

	- Có được quy định rõ ràng và cụ thể không? Có ☒ Không ☐ Nêu rõ lý do: - Thời hạn: 90 ngày kể từ ngày nhận được đầy đủ hồ sơ hợp lệ. *(Nêu rõ từng thời hạn nếu TTHC do nhiều cơ quan, nhiều cấp có thẩm quyền giải quyết)*

6. Cơ quan thực hiện

	- Có được quy định rõ ràng, cụ thể về cơ quan thực hiện không? Có ☒ Không ☐ Nêu rõ lý do: Bộ Ngoại giao là cơ quan chủ trì thực hiện. - Có được quy định áp dụng tối đa các giải pháp phân cấp hoặc ủy quyền cho cơ quan hành chính cấp dưới hoặc địa phương giải quyết không? Có ☐ Không ☒ Nêu rõ lý do: Việc chấp thuận LSDD thuộc thẩm quyền của Bộ Ngoại giao, không thể phân cấp hoặc ủy quyền cho cơ quan hành chính cấp dưới hoặc địa phương giải quyết.

7. Đối tượng thực hiện

a) Đối tượng thực hiện: - Tổ chức: Trong nước ☐ Nước ngoài ☒ Mô tả rõ: …….. - Cá nhân: Trong nước ☐ Nước ngoài ☐ Mô tả rõ: …….. b) Phạm vi áp dụng: - Toàn quốc ☐ Vùng ☐ Địa phương ☒ - Nông thôn ☐ Đô thị ☐ Miền núi ☐ Biên giới, hải đảo ☐ c) Dự kiến số lượng đối tượng thực hiện/1 năm:	- Lý do quy định: + Về đối tượng: Đề nghị chấp thuận ứng cử viên LSDD là quyết định của Nước cử nhằm thực hiện chức năng lãnh sự tại Việt Nam nên đối tượng thực hiện phải là nước cử. + Về phạm vi: Trong công tác quản lý cơ quan Lãnh sự danh dự và Lãnh sự danh dự nước ngoài tại Việt Nam. - Có thể mở rộng/ thu hẹp đối tượng, phạm vi để tăng số đối tượng thực hiện được hưởng lợi không?: Có ☐ Không ☒ Nêu rõ lý do: …… ……

8. Phí, lệ phí

a) TTHC có quy định về phí, lệ phí không? Phí: Không ☒ Có ☐ Nếu CÓ, nêu rõ lý do: ……..… ……. - Lệ phí: Không ☒ Có ☐ Nếu CÓ, nêu rõ lý do:	- Mức phí, lệ phí: + Mức phí (hoặc đính kèm biểu phí): ……..……. + Mức lệ phí (hoặc đính kèm biểu lệ phí): ……..……. + Mức phí, lệ phí có phù hợp không: Có ☐ Không ☐ Lý do: ……..…… - Mức phí, lệ phí được quy định tại: + Dự án, dự thảo ☐ + Văn bản khác ☐ (i) Nêu rõ điều, khoản và tên văn bản tương ứng: ……. (ii) Nếu chưa ban hành, nêu rõ lý do: ……..……
b) Ngoài phí, lệ phí cá nhân, tổ chức có các chi trả nào khác? Không ☒ Có ☐ Nếu CÓ, nội dung này được quy định tại: - Dự thảo ☐ - Văn bản khác ☐ Nêu rõ điều, khoản và tên văn bản tương ứng:….	- Nội dung chi trả: ……..…… Lý do chi trả: ……..……. - Mức chi trả: ……..…… Mức chi trả này có phù hợp không: Có ☐ Không ☐ Lý do: ……
c) Dự kiến chi phí tuân thủ TTHC: 0 đồng	Mức chi phí này có phù hợp không: Có ☒ Không ☐ Lý do:……
9. Mẫu đơn, tờ khai	
TTHC có quy định về mẫu đơn, tờ khai không?	Có ☐ Không ☒ - Nếu CÓ, quy định về: Mẫu đơn ☐ Tờ khai ☐ - Nếu KHÔNG, nêu rõ lý do: phụ thuộc vào quy định của Nước cử
a) Tên mẫu đơn, tờ khai: Có quy định việc xác nhận tại đơn, tờ khai không? Có ☐ Không ☐ Nếu CÓ, nêu rõ: - Lý do: - Có quy định rõ cơ quan nhà nước hay người có thẩm	Nêu rõ những nội dung (nhóm) thông tin cần cung cấp trong mẫu đơn, tờ khai: - Nội dung thông tin 1: ..... Lý do quy định: ..... - Nội dung thông tin 2: …… Lý do quy định: ……..

quyền và nội dung xác nhận không? Có ☐ Không ☐ Nêu rõ lý do:	
b) Tên mẫu đơn, tờ khai n: ..... *(trình bày như trên, nếu có)*	
10. Yêu cầu, điều kiện	
TTHC này có quy định yêu cầu, điều kiện không?	Không ☐ Có ☒
a) Yêu cầu, điều kiện: Lý lịch tư pháp do cơ quan có thẩm quyền của Việt Nam cấp trong thời hạn 01 năm tính từ ngày nộp hồ sơ xin chấp thuận. Lý do quy định: Chứng minh cá nhân được đề xuất bổ nhiệm làm LSDD có hay không có án tích, có bị cấm thực hoạt động ở Việt Nam hay không.	- Để đáp ứng yêu cầu, điều kiện này, cá nhân, tổ chức cần: + Có kết quả từ một TTHC khác ☒ + Đáp ứng được sự kiểm tra, xác minh, đánh giá của cơ quan nhà nước ☐ - Những ảnh hưởng khi thực hiện yêu cầu, điều kiện: + Tăng chi phí (thời gian, nhân lực, tài chính) ☐ Nêu rõ:…… + Phân biệt đối tượng giữa các vùng, miền, khu vực, trong nước, quốc tế ☐ Nêu rõ:…… + Hạn chế một số đối tượng ☐ Nêu rõ: …….. + Khác ☐ Nêu rõ: …….. - Yêu cầu, điều kiện được quy định tại: + Dự án, dự thảo ☐ + Văn bản QPPL khác ☐ Nêu rõ điều, khoản và tên văn bản tương ứng:
b) Yêu cầu, điều kiện n: *(trình bày như trên, nếu có)*	
11. Kết quả	

- Giấy phép ☐ - Giấy chứng nhận ☐ - Giấy đăng ký ☐ - Chứng chỉ ☐ - Thẻ ☐ - Quyết định hành chính ☐ - Văn bản xác nhận/chấp thuận ☒ - Loại khác: ☐ Đề nghị nêu rõ:	- Có quy định về thời hạn có giá trị hiệu lực: Có ☐ Không ☒ + Nếu CÓ, nêu thời hạn cụ thể: + Nếu KHÔNG, nêu rõ lý do:…….…….. - Phạm vi có giá trị hiệu lực: Toàn quốc ☐ Địa phương ☒ Lý do:…….. - Có thể kéo dài thời hạn/ thay đổi phạm vi giá trị hiệu lực: Có ☐ Không ☒ Lý do: - Có quy định điều kiện có hiệu lực của kết quả: Có ☐ Không ☒ Lý do:…….. - Mẫu kết quả TTHC có phù hợp về nội dung, hình thức: Có ☒ Không ☐ Lý do:…….……..
12. Quy định về từng bộ phận cấu thành của TTHC có mâu thuẫn, chồng chéo hoặc không phù hợp, thống nhất với quy định tại các văn bản khác không?	
a) Với văn bản của cơ quan cấp trên	- Có ☐ Không ☒ - Nếu CÓ, đề nghị nêu rõ: + Tên bộ phận cấu thành: ……. + Nêu rõ điều, khoản, tên văn bản tương ứng và lý do vẫn quy định như tại dự án, dự thảo: ….
b) Với văn bản của cơ quan khác	Có ☐ Không ☒ - Nếu CÓ, đề nghị nêu rõ: + Tên bộ phận cấu thành: ……. + Nêu rõ điều, khoản, tên văn bản tương ứng và lý do vẫn quy định như tại dự án, dự thảo:
c) Với Điều ước quốc tế mà Việt Nam gia nhập, ký kết	Có ☐ Không ☒ - Nếu CÓ, đề nghị nêu rõ: + Tên bộ phận cấu thành: ……. + Nêu rõ điều, khoản, tên văn bản tương ứng và lý do vẫn quy định như tại dự án, dự thảo:
III. THÔNG TIN LIÊN HỆ	

Họ và tên người điền: Đ/c Vũ Thanh Hương, Phòng Pháp lý lãnh sự - Cục Lãnh sự Điện thoại cố định: 3.799.3831 Email:

THỦ TỤC HÀNH CHÍNH 3:

Bổ nhiệm lại LSDD

1. Tên thủ tục hành chính	
a) Có được quy định rõ ràng và cụ thể không?	Có ☒ Không ☐ Nếu KHÔNG, nêu rõ lý do: ……...……
b) Có chính xác và thống nhất với các văn bản quy phạm pháp luật có quy định về thủ tục hành chính này không?	Có ☒ Không ☐ Nếu KHÔNG, nêu rõ lý do: ……...……
2. Trình tự thực hiện	
a) Có được quy định rõ ràng và cụ thể về các bước thực hiện không?	Có ☒ Không ☐ Nêu rõ lý do: Đã quy định rõ thời gian và trình tự các bước thực hiện.
b) Có được quy định hợp lý giữa các bước thực hiện để tạo thuận lợi, tiết kiệm chi phí cho cơ quan nhà nước, cá nhân, tổ chức khi thực hiện?	Có ☒ Không ☐ Nêu rõ lý do: Phù hợp với pháp luật liên quan và thông lệ quốc tế.
c) Có được quy định, phân định rõ trách nhiệm và nội dung công việc của cơ quan nhà nước và cá nhân, tổ chức khi thực hiện không?	Có ☒ Không ☐ Nêu rõ lý do: Nội dung thủ tục quy định rõ trách nhiệm của cơ quan, tổ chức thực hiện TTHC và cơ quan giải quyết TTHC là Bộ Ngoại giao.
d) Có áp dụng cơ chế liên thông không?	Có ☒ Không ☐ Nêu rõ lý do: Bộ Ngoại giao có thể trao đổi thêm với với Bộ Công an, Bộ Quốc phòng hoặc các cơ quan có thẩm quyền của Việt Nam trong trường hợp cần thiết.
e) Có quy định việc kiểm tra, đánh giá, xác minh thực tế của cơ quan nhà nước không?	Có ☐ Không ☒ Nếu CÓ, nêu rõ: - Lý do quy định: - Căn cứ quy định: + Được quy định mới tại dự án, dự thảo ☐

	+ Đã được quy định tại văn bản khác ☐ Nêu rõ điều, khoản và tên văn bản tương ứng: - Các biện pháp có thể thay thế: Có ☐ Không ☐ Nếu CÓ, nêu rõ lý do vẫn quy định như tại dự án, dự thảo: ……
3. Cách thức thực hiện	
a) Nộp hồ sơ: Trực tiếp ☒ Bưu điện ☒ Mạng ☐ b) Nhận kết quả: Trực tiếp ☒ Bưu điện ☒ Mạng ☐	- Có được quy định rõ ràng, cụ thể không? Có ☒ Không ☐ Nêu rõ lý do: Hồ sơ gửi dưới hình thức công hàm. -Có được quy định phù hợp và tạo thuận lợi, tiết kiệm chi phí cho cơ quan nhà nước, cá nhân, tổ chức khi thực hiện không? Có ☒ Không ☐ Nêu rõ lý do: Phù hợp với pháp luật liên quan và thông lệ quốc tế.
4. Hồ sơ	
a) Tên thành phần hồ sơ 1: Công hàm của Nước cử gửi Bộ Ngoại giao.	- Nêu rõ lý do quy định: Làm căn cứ xem xét, chấp thuận LSDD. - Yêu cầu, quy cách: Nêu cụ thể việc đề cử một cá nhân làm LSDD; dự kiến đặt trụ sở CQLS danh dự và khu vực lãnh sự; chức năng lãnh sự và nhiệm kỳ của LSDD. Lý do quy định: Nhằm quy định cụ thể và thống nhất các thông tin mà Nước cử cần cung cấp.
b) Tên thành phần hồ sơ 2: Sơ yếu lý lịch có ảnh.	- Nêu rõ lý do quy định: Thẩm tra, đánh giá đáp ứng điều kiện về nhân thân của LSDD. - Yêu cầu, quy cách: Lý do quy định: Đảm bảo việc chấp thuận và cá nhân được chấp thuận là LSDD đúng người, phù hợp với quy định pháp luật Việt Nam và thông lệ quốc tế.
b) Tên thành phần hồ sơ 3: Bản sao hộ chiếu.	- Nêu rõ lý do quy định: Thẩm tra, đánh giá đáp ứng điều kiện về nhân thân của LSDD. - Yêu cầu, quy cách: Lý do quy định: Xác định nhân thân.
b) Tên thành phần hồ sơ 4: Lý lịch tư pháp do cơ quan có thẩm quyền của Việt Nam cấp trong thời hạn 01 năm tính từ ngày nộp hồ sơ xin chấp thuận	- Nêu rõ lý do quy định: Thẩm tra, đánh giá đáp ứng điều kiện về nhân thân của LSDD. - Yêu cầu, quy cách: Lý do quy định: Xác định nhân thân.
b) Tên thành phần hồ sơ 5: Bản tổng kết	- Nêu rõ lý do quy định: Xem xét, đánh giá chương trình làm việc của LSDD trong nhiệm kỳ trước.

chương trình làm việc trong nhiệm kỳ trước.	- Yêu cầu, quy cách: Lý do quy định:
Các thành phần hồ sơ nêu trên có bao gồm đầy đủ các giấy tờ, tài liệu để chứng minh việc đáp ứng yêu cầu, điều kiện thực hiện TTHC không?	Có ☒ Không ☐ Nếu KHÔNG, nêu rõ lý do: …….....…… ……..…….
Số lượng bộ hồ sơ: 01 bộ	Lý do *(nếu quy định từ 02 bộ hồ sơ trở lên):*

5. Thời hạn giải quyết

	- Có được quy định rõ ràng và cụ thể không? Có ☒ Không ☐ Nêu rõ lý do: - Thời hạn: 90 ngày kể từ ngày nhận được đầy đủ hồ sơ hợp lệ. *(Nêu rõ từng thời hạn nếu TTHC do nhiều cơ quan, nhiều cấp có thẩm quyền giải quyết)*

6. Cơ quan thực hiện

	- Có được quy định rõ ràng, cụ thể về cơ quan thực hiện không? Có ☒ Không ☐ Nêu rõ lý do: Bộ Ngoại giao là cơ quan chủ trì thực hiện. - Có được quy định áp dụng tối đa các giải pháp phân cấp hoặc ủy quyền cho cơ quan hành chính cấp dưới hoặc địa phương giải quyết không? Có ☐ Không ☒ Nêu rõ lý do: Việc chấp thuận LSDD thuộc thẩm quyền của Bộ Ngoại giao, không thể phân cấp hoặc ủy quyền cho cơ quan hành chính cấp dưới hoặc địa phương giải quyết.

7. Đối tượng thực hiện

a) Đối tượng thực hiện: - Tổ chức: Trong nước ☐ Nước ngoài ☒ Mô tả rõ: …….. - Cá nhân: Trong nước ☐ Nước ngoài ☐ Mô tả rõ: …….. b) Phạm vi áp dụng: - Toàn quốc ☐ Vùng ☐ Địa phương ☒	- Lý do quy định: + Về đối tượng: Đề nghị chấp thuận ứng cử viên LSDD là quyết định của nước cử nhằm thực hiện chức năng lãnh sự tại Việt Nam nên đối tượng thực hiện phải là nước cử. + Về phạm vi: Trong công tác quản lý cơ quan lãnh sự danh dự và lãnh sự danh dự. - Có thể mở rộng/ thu hẹp đối tượng, phạm vi để tăng số đối tượng thực hiện được hưởng lợi không?: Có ☐ Không ☒ Nêu rõ lý do: ……

- Nông thôn ☐ Đô thị ☐ Miền núi ☐ Biên giới, hải đảo ☐ c) Dự kiến số lượng đối tượng thực hiện/1 năm:	……
8. Phí, lệ phí	
a) TTHC có quy định về phí, lệ phí không? Phí: Không ☒ Có ☐ Nếu CÓ, nêu rõ lý do: ……..… ……. - Lệ phí: Không ☒ Có ☐ Nếu CÓ, nêu rõ lý do:	- Mức phí, lệ phí: + Mức phí (hoặc đính kèm biểu phí): ……..……. + Mức lệ phí (hoặc đính kèm biểu lệ phí): ……..……. + Mức phí, lệ phí có phù hợp không: Có ☐ Không ☐ Lý do: ……..…… - Mức phí, lệ phí được quy định tại: + Dự án, dự thảo ☐ + Văn bản khác ☐ (i) Nêu rõ điều, khoản và tên văn bản tương ứng: ……. (ii) Nếu chưa ban hành, nêu rõ lý do: ……..……
b) Ngoài phí, lệ phí cá nhân, tổ chức có các chi trả nào khác? Không ☒ Có ☐ Nếu CÓ, nội dung này được quy định tại: - Dự thảo ☐ - Văn bản khác ☐ Nêu rõ điều, khoản và tên văn bản tương ứng:….	- Nội dung chi trả: ……..…… Lý do chi trả: ……..……. - Mức chi trả: ……..…… Mức chi trả này có phù hợp không: Có ☐ Không ☐ Lý do: ……
c) Dự kiến chi phí tuân thủ TTHC: 0 đồng	Mức chi phí này có phù hợp không: Có ☒ Không ☐ Lý do:……
9. Mẫu đơn, tờ khai	
TTHC có quy định về mẫu đơn, tờ khai không?	Có ☐ Không ☒ - Nếu CÓ, quy định về: Mẫu đơn ☐ Tờ khai ☐ - Nếu KHÔNG, nêu rõ lý do: phụ thuộc vào quy định của Nước cử

a) Tên mẫu đơn, tờ khai: Có quy định việc xác nhận tại đơn, tờ khai không? Có ☐ Không ☒ Nếu CÓ, nêu rõ: - Lý do: - Có quy định rõ cơ quan nhà nước hay người có thẩm quyền và nội dung xác nhận không? Có ☐ Không ☐ Nêu rõ lý do:	Nêu rõ những nội dung (nhóm) thông tin cần cung cấp trong mẫu đơn, tờ khai: - Nội dung thông tin 1: ..... Lý do quy định: ..... - Nội dung thông tin 2: …… Lý do quy định: ……..
b) Tên mẫu đơn, tờ khai n: ..... *(trình bày như trên, nếu có)*	
10. Yêu cầu, điều kiện	
TTHC này có quy định yêu cầu, điều kiện không?	Không ☐ Có ☒
a) Yêu cầu, điều kiện: Lý lịch tư pháp do cơ quan có thẩm quyền của Việt Nam cấp trong thời hạn 01 năm tính từ ngày nộp hồ sơ xin chấp thuận. Lý do quy định: Chứng minh cá nhân được đề xuất bổ nhiệm làm LSDD có hay không có án tích, có bị cấm thực hoạt động ở Việt Nam hay không.	- Để đáp ứng yêu cầu, điều kiện này, cá nhân, tổ chức cần: + Có kết quả từ một TTHC khác ☒ + Đáp ứng được sự kiểm tra, xác minh, đánh giá của cơ quan nhà nước ☐ - Những ảnh hưởng khi thực hiện yêu cầu, điều kiện: + Tăng chi phí (thời gian, nhân lực, tài chính) ☐ Nêu rõ:…… + Phân biệt đối tượng giữa các vùng, miền, khu vực, trong nước, quốc tế ☐ Nêu rõ:…… + Hạn chế một số đối tượng ☐ Nêu rõ: …….. + Khác ☐ Nêu rõ: …….. - Yêu cầu, điều kiện được quy định tại: + Dự án, dự thảo ☐ + Văn bản QPPL khác ☐

	Nêu rõ điều, khoản và tên văn bản tương ứng:
b) Yêu cầu, điều kiện n: *(trình bày như trên, nếu có)*	

11. Kết quả

- Giấy phép ☐ - Giấy chứng nhận ☐ - Giấy đăng ký ☐ - Chứng chỉ ☐ - Thẻ ☐ - Quyết định hành chính ☐ - Văn bản xác nhận/chấp thuận ☒ - Loại khác: ☐ Đề nghị nêu rõ:	- Có quy định về thời hạn có giá trị hiệu lực: Có ☐ Không ☒ + Nếu CÓ, nêu thời hạn cụ thể: + Nếu KHÔNG, nêu rõ lý do:…….…….. - Phạm vi có giá trị hiệu lực: Toàn quốc ☐ Địa phương ☒ Lý do:…….. - Có thể kéo dài thời hạn/ thay đổi phạm vi giá trị hiệu lực: Có ☐ Không ☒ Lý do: - Có quy định điều kiện có hiệu lực của kết quả: Có ☐ Không ☒ Lý do:…….. - Mẫu kết quả TTHC có phù hợp về nội dung, hình thức: Có ☒ Không ☐ Lý do:…….……..

12. Quy định về từng bộ phận cấu thành của TTHC có mâu thuẫn, chồng chéo hoặc không phù hợp, thống nhất với quy định tại các văn bản khác không?

a) Với văn bản của cơ quan cấp trên	- Có ☐ Không ☒ - Nếu CÓ, đề nghị nêu rõ: + Tên bộ phận cấu thành: ……. + Nêu rõ điều, khoản, tên văn bản tương ứng và lý do vẫn quy định như tại dự án, dự thảo: ….
b) Với văn bản của cơ quan khác	Có ☐ Không ☒ - Nếu CÓ, đề nghị nêu rõ: + Tên bộ phận cấu thành: ……. + Nêu rõ điều, khoản, tên văn bản tương ứng và lý do vẫn quy định như tại dự án, dự thảo:
c) Với Điều ước quốc tế mà Việt Nam gia nhập, ký kết	Có ☐ Không ☒

	- Nếu CÓ, đề nghị nêu rõ: + Tên bộ phận cấu thành: ……. + Nêu rõ điều, khoản, tên văn bản tương ứng và lý do vẫn quy định như tại dự án, dự thảo:
III. THÔNG TIN LIÊN HỆ	
Họ và tên người điền: Đ/c Vũ Thanh Hương, Phòng Pháp lý lãnh sự - Cục Lãnh sự Điện thoại cố định: 3.799.3831 Email:	

THỦ TỤC HÀNH CHÍNH 4

Cấp, cấp lại Chứng minh thư LSDD

1. Tên thủ tục hành chính	
a) Có được quy định rõ ràng và cụ thể không?	Có ☒ Không ☐ Nếu KHÔNG, nêu rõ lý do: ……...……
b) Có chính xác và thống nhất với các văn bản quy phạm pháp luật có quy định về thủ tục hành chính này không?	Có ☒ Không ☐ Nếu KHÔNG, nêu rõ lý do: ……...……
2. Trình tự thực hiện	
a) Có được quy định rõ ràng và cụ thể về các bước thực hiện không?	Có ☒ Không ☐ Nêu rõ lý do: Đã quy định rõ thời gian và trình tự các bước thực hiện.
b) Có được quy định hợp lý giữa các bước thực hiện để tạo thuận lợi, tiết kiệm chi phí cho cơ quan nhà nước, cá nhân, tổ chức khi thực hiện?	Có ☒ Không ☐ Nêu rõ lý do: Phù hợp với pháp luật liên quan và thông lệ quốc tế.
c) Có được quy định, phân định rõ trách nhiệm và nội dung công việc của cơ quan nhà nước và cá nhân, tổ chức khi thực hiện không?	Có ☒ Không ☐ Nêu rõ lý do: Nội dung thủ tục quy định rõ trách nhiệm của cơ quan, tổ chức thực hiện TTHC và cơ quan giải quyết TTHC là Bộ Ngoại giao.
d) Có áp dụng cơ chế liên thông không?	Có ☐ Không ☒ Nêu rõ lý do: Bộ Ngoại giao thực hiện cấp, cấp lại Chứng minh thư LSDD.
e) Có quy định việc kiểm tra, đánh giá, xác minh thực tế của cơ quan nhà nước không?	Có ☐ Không ☒ Nếu CÓ, nêu rõ: - Lý do quy định: - Căn cứ quy định: + Được quy định mới tại dự án, dự thảo ☐

	+ Đã được quy định tại văn bản khác ☐ Nêu rõ điều, khoản và tên văn bản tương ứng: - Các biện pháp có thể thay thế: Có ☐ Không ☐ Nếu CÓ, nêu rõ lý do vẫn quy định như tại dự án, dự thảo: ……
3. Cách thức thực hiện	
a) Nộp hồ sơ: Trực tiếp ☒ Bưu điện ☒ Mạng ☐ b) Nhận kết quả: Trực tiếp ☒ Bưu điện ☒ Mạng ☐	- Có được quy định rõ ràng, cụ thể không? Có ☒ Không ☐ Nêu rõ lý do: -Có được quy định phù hợp và tạo thuận lợi, tiết kiệm chi phí cho cơ quan nhà nước, cá nhân, tổ chức khi thực hiện không? Có ☒ Không ☐ Nêu rõ lý do: Phù hợp với pháp luật liên quan và thông lệ quốc tế.
4. Hồ sơ	
a) Tên thành phần hồ sơ 1: Tờ khai đề nghị cấp, cấp lại Chứng minh thư LSDD có dán ảnh.	- Nêu rõ lý do quy định: Làm căn cứ xem xét cấp, cấp lại Chứng minh thư LSDD. - Yêu cầu, quy cách: Lý do quy định:……..
b) Tên thành phần hồ sơ 2: 01 bản gốc công hàm của của Đại sứ quán hoặc Bộ Ngoại giao của Nước cử (trong trường hợp Nước cử chưa có Đại sứ quán tại Việt Nam) gửi Cục Lễ tân Nhà nước hoặc Sở Ngoại vụ TP. Hồ Chí Minh đề nghị cấp, cấp lại Chứng minh thư LSDD.	- Nêu rõ lý do quy định: Làm căn cứ xem xét cấp, cấp lại Chứng minh thư LSDD. - Yêu cầu, quy cách: Lý do quy định:……..
c) Tên thành phần hồ sơ 3: 01 bản sao Giấy chấp nhận LSDD của Bộ Ngoại giao Việt Nam.	- Nêu rõ lý do quy định: Xác định tư cách LSDD đã được Bộ Ngoại giao chấp thuận. - Yêu cầu, quy cách: Lý do quy định:……..
d) Tên thành phần hồ sơ 4: Bản gốc hộ chiếu; hoặc thẻ căn cước công dân, chứng minh thư nhân dân (nếu LSDD là người có	- Nêu rõ lý do quy định: Thẩm tra, đánh giá đáp ứng điều kiện về nhân thân của LSDD. - Yêu cầu, quy cách:

quốc tịch Việt Nam).	Lý do quy định: Xác định nhân thân.
e) Tên thành phần hồ sơ 5: 01 ảnh chân dung 3cmx4cm.	- Nêu rõ lý do quy định: Đính kèm Chứng minh thư LSDD cho mục đích nhận dạng. - Yêu cầu, quy cách: Lý do quy định:……..
Các thành phần hồ sơ nêu trên có bao gồm đầy đủ các giấy tờ, tài liệu để chứng minh việc đáp ứng yêu cầu, điều kiện thực hiện TTHC không?	Có ☒ Không ☐ Nếu KHÔNG, nêu rõ lý do: …….....…… ……..…….
Số lượng bộ hồ sơ: 01 bộ	Lý do *(nếu quy định từ 02 bộ hồ sơ trở lên):*
5. Thời hạn giải quyết	
	- Có được quy định rõ ràng và cụ thể không? Có ☒ Không ☐ Nêu rõ lý do: - Thời hạn: 10 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định. Riêng đối với trường hợp cấp lại Chứng minh thư LSDD do bị mất, có đơn trình báo mất Chứng minh thư LSDD và đề nghị xác nhận đương sự không còn ràng buộc về mặt pháp lý với Chứng minh thư đã bị mất (có xác nhận của Công an khu vực), thời hạn cấp lại là 30 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định. *(Nêu rõ từng thời hạn nếu TTHC do nhiều cơ quan, nhiều cấp có thẩm quyền giải quyết)* Nêu rõ lý do: ……..……
6. Cơ quan thực hiện	
	- Có được quy định rõ ràng, cụ thể về cơ quan thực hiện không? Có ☒ Không ☐ Nêu rõ lý do: Bộ Ngoại giao là cơ quan chủ trì thực hiện. - Có được quy định áp dụng tối đa các giải pháp phân cấp hoặc ủy quyền cho cơ quan hành chính cấp dưới hoặc địa phương giải quyết không? Có ☐ Không ☒ Nêu rõ lý do: Việc cấp, cấp lại Chứng minh thư LSDD thuộc thẩm quyền của Bộ Ngoại giao, không thể phân cấp hoặc ủy quyền cho cơ quan hành chính cấp dưới hoặc địa phương giải quyết.
7. Đối tượng thực hiện	
a) Đối tượng thực hiện:	- Lý do quy định:

- Tổ chức: Trong nước ☐ Nước ngoài ☒ Mô tả rõ: …….. - Cá nhân: Trong nước ☐ Nước ngoài ☐ Mô tả rõ: …….. b) Phạm vi áp dụng: - Toàn quốc ☐ Vùng ☐ Địa phương ☒ - Nông thôn ☐ Đô thị ☐ Miền núi ☐ Biên giới, hải đảo ☐ c) Dự kiến số lượng đối tượng thực hiện/1 năm:	+ Về đối tượng: Chứng minh thư LSDD được cấp cho cá nhân nên chính LSDD phải thực hiện nộp hồ sơ đề nghị cấp, cấp lại Chứng minh thư LSDD. + Về phạm vi: Trong công tác quản lý cơ quan Lãnh sự danh dự và Lãnh sự danh dự nước ngoài tại Việt Nam. - Có thể mở rộng/ thu hẹp đối tượng, phạm vi để tăng số đối tượng thực hiện được hưởng lợi không?: Có ☐ Không ☒ Nêu rõ lý do: …… ……
8. Phí, lệ phí	
a) TTHC có quy định về phí, lệ phí không? Phí: Không ☒ Có ☐ Nếu CÓ, nêu rõ lý do: ……..… ……. - Lệ phí: Không ☒ Có ☐ Nếu CÓ, nêu rõ lý do:	- Mức phí, lệ phí: + Mức phí (hoặc đính kèm biểu phí): ……..……. + Mức lệ phí (hoặc đính kèm biểu lệ phí): ……..……. + Mức phí, lệ phí có phù hợp không: Có ☐ Không ☐ Lý do: ……..…… - Mức phí, lệ phí được quy định tại: + Dự án, dự thảo ☐ + Văn bản khác ☐ (i) Nêu rõ điều, khoản và tên văn bản tương ứng: ……. (ii) Nếu chưa ban hành, nêu rõ lý do: ……..……
b) Ngoài phí, lệ phí cá nhân, tổ chức có các chi trả nào khác? Không ☒ Có ☐ Nếu CÓ, nội dung này được quy định tại: - Dự thảo ☐ - Văn bản khác ☐ Nêu rõ điều, khoản và tên văn bản tương ứng:….	- Nội dung chi trả: ……..…… Lý do chi trả: ……..……. - Mức chi trả: ……..…… Mức chi trả này có phù hợp không: Có ☐ Không ☐ Lý do: ……
c) Dự kiến chi phí tuân thủ TTHC: 0 đồng	Mức chi phí này có phù hợp không: Có ☐ Không ☐

	Lý do:……
9. Mẫu đơn, tờ khai	
TTHC có quy định về mẫu đơn, tờ khai không?	Có ☒ Không ☐- Nếu CÓ, quy định về: Mẫu đơn ☐ Tờ khai ☒ - Nếu KHÔNG, nêu rõ lý do:
a) Tên mẫu đơn, tờ khai: Có quy định việc xác nhận tại đơn, tờ khai không? Có ☐ Không ☒ Nếu CÓ, nêu rõ: - Lý do: - Có quy định rõ cơ quan nhà nước hay người có thẩm quyền và nội dung xác nhận không? Có ☒ Không ☐ Nêu rõ lý do: Cục Lễ tân Nhà nước/Sở Ngoại vụ TP.Hồ Chí Minh xác nhận về Số đăng ký/CMT, ngày cấp, ngày hết hạn, người giải quyết, gia hạn, thay đổi khác.	Nêu rõ những nội dung (nhóm) thông tin cần cung cấp trong mẫu đơn, tờ khai: - Nội dung thông tin 1: Thông tin cá nhân (họ tên, giới tính, ngày sinh, quốc tịch, số hộ chiếu, chức vụ, danh xưng, địa chỉ nơi tạm trú, số điện thoại, di động) Lý do quy định: Thẩm tra, đánh giá đáp ứng điều kiện về nhân thân của LSDD. - Nội dung thông tin 2: Khu vực lãnh sự Lý do quy định: Xác định khu vực lãnh sự LSDD được phép hoạt động. - Nội dung thông tin 3: Thông tin về nhập cảnh (thị thực loại, số, nơi cấp, ngày đến, ngày kết thúc công tác) Lý do quy định: Xác định thông tin nhập cảnh vào Việt Nam của LSDD.
b) Tên mẫu đơn, tờ khai n: ..... *(trình bày như trên, nếu có)*	
10. Yêu cầu, điều kiện	
TTHC này có quy định yêu cầu, điều kiện không?	Không ☒ Có ☐
a) Yêu cầu, điều kiện: Lý do quy định:	- Để đáp ứng yêu cầu, điều kiện này, cá nhân, tổ chức cần: + Có kết quả từ một TTHC khác ☐ + Đáp ứng được sự kiểm tra, xác minh, đánh giá của cơ quan nhà nước ☐ - Những ảnh hưởng khi thực hiện yêu cầu, điều kiện: + Tăng chi phí (thời gian, nhân lực, tài chính) ☐ Nêu rõ:…… + Phân biệt đối tượng giữa các vùng, miền, khu vực, trong nước, quốc tế ☐ Nêu rõ:…… + Hạn chế một số đối tượng ☐

	Nêu rõ: …….. + Khác ☐ Nêu rõ: …….. - Yêu cầu, điều kiện được quy định tại: + Dự án, dự thảo ☐ + Văn bản QPPL khác ☐ Nêu rõ điều, khoản và tên văn bản tương ứng:
b) Yêu cầu, điều kiện n: *(trình bày như trên, nếu có)*	

11. Kết quả

- Giấy phép ☐ - Giấy chứng nhận ☐ - Giấy đăng ký ☐ - Chứng chỉ ☐ - Thẻ ☐ - Quyết định hành chính ☐ - Văn bản xác nhận/chấp thuận ☐ - Loại khác: ☒ Đề nghị nêu rõ:	- Có quy định về thời hạn có giá trị hiệu lực: Có ☒ Không ☐ + Nếu CÓ, nêu thời hạn cụ thể: tối đa là 03 năm và trước khi hộ chiếu hết hạn 30 ngày. + Nếu KHÔNG, nêu rõ lý do:…….…….. - Phạm vi có giá trị hiệu lực: Toàn quốc ☐ Địa phương ☒ Lý do:…….. - Có thể kéo dài thời hạn/ thay đổi phạm vi giá trị hiệu lực: Có ☒ Không ☐ Lý do: - Có quy định điều kiện có hiệu lực của kết quả: Có ☐ Không ☒ Lý do:…….. - Mẫu kết quả TTHC có phù hợp về nội dung, hình thức: Có ☒ Không ☐ Lý do:…….……..

12. Quy định về từng bộ phận cấu thành của TTHC có mâu thuẫn, chồng chéo hoặc không phù hợp, thống nhất với quy định tại các văn bản khác không?

a) Với văn bản của cơ quan cấp trên	- Có ☐ Không ☒ - Nếu CÓ, đề nghị nêu rõ: + Tên bộ phận cấu thành: ……. + Nêu rõ điều, khoản, tên văn bản tương ứng và lý do vẫn quy định như tại dự án, dự thảo: ….

b) Với văn bản của cơ quan khác	Có ☐ Không ☒ - Nếu CÓ, đề nghị nêu rõ: + Tên bộ phận cấu thành: ……. + Nêu rõ điều, khoản, tên văn bản tương ứng và lý do vẫn quy định như tại dự án, dự thảo:
c) Với Điều ước quốc tế mà Việt Nam gia nhập, ký kết	Có ☐ Không ☒ - Nếu CÓ, đề nghị nêu rõ: + Tên bộ phận cấu thành: ……. + Nêu rõ điều, khoản, tên văn bản tương ứng và lý do vẫn quy định như tại dự án, dự thảo:
III. THÔNG TIN LIÊN HỆ	
Họ và tên người điền: Đ/c Vũ Thanh Hương, Phòng Pháp lý lãnh sự - Cục Lãnh sự Điện thoại cố định: 3.799.3831 Email:	

THỦ TỤC HÀNH CHÍNH 5:

Gia hạn Chứng minh thư LSDD

1. Tên thủ tục hành chính	
a) Có được quy định rõ ràng và cụ thể không?	Có ☒ Không ☐ Nếu KHÔNG, nêu rõ lý do: ……...……
b) Có chính xác và thống nhất với các văn bản quy phạm pháp luật có quy định về thủ tục hành chính này không?	Có ☒ Không ☐ Nếu KHÔNG, nêu rõ lý do: ……...……
2. Trình tự thực hiện	
a) Có được quy định rõ ràng và cụ thể về các bước thực hiện không?	Có ☒ Không ☐ Nêu rõ lý do: Đã quy định rõ thời gian và trình tự các bước thực hiện.
b) Có được quy định hợp lý giữa các bước thực hiện để tạo thuận lợi, tiết kiệm chi phí cho cơ quan nhà nước, cá nhân, tổ chức khi thực hiện?	Có ☒ Không ☐ Nêu rõ lý do: Phù hợp với pháp luật liên quan và thông lệ quốc tế.
c) Có được quy định, phân định rõ trách nhiệm và nội dung công việc của cơ quan nhà nước và cá nhân, tổ chức khi thực hiện không?	Có ☒ Không ☐ Nêu rõ lý do: Nội dung thủ tục quy định rõ trách nhiệm của cơ quan, tổ chức thực hiện TTHC và cơ quan giải quyết TTHC là Bộ Ngoại giao.
d) Có áp dụng cơ chế liên thông không?	Có ☐ Không ☒ Nêu rõ lý do: Bộ Ngoại giao thực hiện gia hạn Chứng minh thư LSDD.
e) Có quy định việc kiểm tra, đánh giá, xác minh thực tế của cơ quan nhà nước không?	Có ☐ Không ☒ Nếu CÓ, nêu rõ: - Lý do quy định: - Căn cứ quy định: + Được quy định mới tại dự án, dự thảo ☐

	+ Đã được quy định tại văn bản khác ☐ Nêu rõ điều, khoản và tên văn bản tương ứng: - Các biện pháp có thể thay thế: Có ☐ Không ☐ Nếu CÓ, nêu rõ lý do vẫn quy định như tại dự án, dự thảo: ……
3. Cách thức thực hiện	
a) Nộp hồ sơ: Trực tiếp ☒ Bưu điện ☒ Mạng ☐ b) Nhận kết quả: Trực tiếp ☒ Bưu điện ☒ Mạng ☐	- Có được quy định rõ ràng, cụ thể không? Có ☒ Không ☐ Nêu rõ lý do: -Có được quy định phù hợp và tạo thuận lợi, tiết kiệm chi phí cho cơ quan nhà nước, cá nhân, tổ chức khi thực hiện không? Có ☒ Không ☐ Nêu rõ lý do: Phù hợp với pháp luật liên quan và thông lệ quốc tế.
4. Hồ sơ	
a) Tên thành phần hồ sơ 1: Tờ khai đề nghị cấp, cấp lại Chứng minh thư LSDD có dán ảnh.	- Nêu rõ lý do quy định: Làm căn cứ xem xét cấp, cấp lại Chứng minh thư LSDD. - Yêu cầu, quy cách: Lý do quy định:……..
b) Tên thành phần hồ sơ 2: 01 bản gốc công hàm của của Đại sứ quán hoặc Bộ Ngoại giao của Nước cử (trong trường hợp Nước cử chưa có Đại sứ quán tại Việt Nam) gửi Cục Lễ tân Nhà nước hoặc Sở Ngoại vụ TP. Hồ Chí Minh đề nghị cấp, cấp lại Chứng minh thư LSDD.	- Nêu rõ lý do quy định: Làm căn cứ xem xét cấp, cấp lại Chứng minh thư LSDD. - Yêu cầu, quy cách: Lý do quy định:……..
c) Tên thành phần hồ sơ 3: 01 bản sao Giấy chấp nhận LSDD của Bộ Ngoại giao Việt Nam.	- Nêu rõ lý do quy định: Xác định tư cách LSDD đã được Bộ Ngoại giao chấp thuận. - Yêu cầu, quy cách: Lý do quy định:……..
d) Tên thành phần hồ sơ 4: Bản gốc hộ chiếu; hoặc thẻ căn cước công dân, chứng minh thư nhân dân (nếu LSDD là người có	- Nêu rõ lý do quy định: Thẩm tra, đánh giá đáp ứng điều kiện về nhân thân của LSDD. - Yêu cầu, quy cách:

quốc tịch Việt Nam).	Lý do quy định: Xác định nhân thân.
e) Tên thành phần hồ sơ 5: 01 ảnh chân dung 3cmx4cm.	- Nêu rõ lý do quy định: Đính kèm Chứng minh thư LSDD cho mục đích nhận dạng. - Yêu cầu, quy cách: Lý do quy định:……..
f) Tên thành phần hồ sơ 6: Bản gốc Chứng minh thư cần gia hạn.	- Nêu rõ lý do quy định: Làm cơ sở xem xét, đối chiếu cho việc gia hạn. - Yêu cầu, quy cách: Lý do quy định:……..
Các thành phần hồ sơ nêu trên có bao gồm đầy đủ các giấy tờ, tài liệu để chứng minh việc đáp ứng yêu cầu, điều kiện thực hiện TTHC không?	Có ☒ Không ☐ Nếu KHÔNG, nêu rõ lý do: …….....…… ……..…….
Số lượng bộ hồ sơ: 01 bộ	Lý do *(nếu quy định từ 02 bộ hồ sơ trở lên):*
5. Thời hạn giải quyết	
	- Có được quy định rõ ràng và cụ thể không? Có ☒ Không ☐ Nêu rõ lý do: - Thời hạn: 10 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định. *(Nêu rõ từng thời hạn nếu TTHC do nhiều cơ quan, nhiều cấp có thẩm quyền giải quyết)* Nêu rõ lý do: ……..……
6. Cơ quan thực hiện	
	- Có được quy định rõ ràng, cụ thể về cơ quan thực hiện không? Có ☒ Không ☐ Nêu rõ lý do: Bộ Ngoại giao là cơ quan chủ trì thực hiện. - Có được quy định áp dụng tối đa các giải pháp phân cấp hoặc ủy quyền cho cơ quan hành chính cấp dưới hoặc địa phương giải quyết không? Có ☐ Không ☒ Nêu rõ lý do: Việc gia hạn LSDD thuộc thẩm quyền của Bộ Ngoại giao, không thể phân cấp hoặc ủy quyền cho cơ quan hành chính cấp dưới hoặc địa phương giải quyết.
7. Đối tượng thực hiện	
a) Đối tượng thực hiện:	- Lý do quy định:

- Tổ chức: Trong nước ☐ Nước ngoài ☒ Mô tả rõ: …….. - Cá nhân: Trong nước ☐ Nước ngoài ☐ Mô tả rõ: …….. b) Phạm vi áp dụng: - Toàn quốc ☐ Vùng ☐ Địa phương ☒ - Nông thôn ☐ Đô thị ☐ Miền núi ☐ Biên giới, hải đảo ☐ c) Dự kiến số lượng đối tượng thực hiện/1 năm:	+ Về đối tượng: Chứng minh thư LSDD được cấp cho cá nhân nên chính LSDD phải thực hiện nộp hồ sơ đề nghị gia hạn Chứng minh thư LSDD. + Về phạm vi: Trong công tác quản lý cơ quan Lãnh sự danh dự và Lãnh sự danh dự nước ngoài tại Việt Nam. - Có thể mở rộng/ thu hẹp đối tượng, phạm vi để tăng số đối tượng thực hiện được hưởng lợi không?: Có ☐ Không ☒ Nêu rõ lý do: …… ……
8. Phí, lệ phí	
a) TTHC có quy định về phí, lệ phí không? Phí: Không ☒ Có ☐ Nếu CÓ, nêu rõ lý do: ……..… ……. - Lệ phí: Không ☒ Có ☐ Nếu CÓ, nêu rõ lý do:	- Mức phí, lệ phí: + Mức phí (hoặc đính kèm biểu phí): ……..……. + Mức lệ phí (hoặc đính kèm biểu lệ phí): ……..……. + Mức phí, lệ phí có phù hợp không: Có ☐ Không ☐ Lý do: ……..…… - Mức phí, lệ phí được quy định tại: + Dự án, dự thảo ☐ + Văn bản khác ☐ (i) Nêu rõ điều, khoản và tên văn bản tương ứng: ……. (ii) Nếu chưa ban hành, nêu rõ lý do: ……..……
b) Ngoài phí, lệ phí cá nhân, tổ chức có các chi trả nào khác? Không ☒ Có ☐ Nếu CÓ, nội dung này được quy định tại: - Dự thảo ☐ - Văn bản khác ☐ Nêu rõ điều, khoản và tên văn bản tương ứng:….	- Nội dung chi trả: ……..…… Lý do chi trả: ……..……. - Mức chi trả: ……..…… Mức chi trả này có phù hợp không: Có ☐ Không ☐ Lý do: ……
c) Dự kiến chi phí tuân thủ TTHC: 0 đồng	Mức chi phí này có phù hợp không: Có ☐ Không ☐

	Lý do:……
9. Mẫu đơn, tờ khai	
TTHC có quy định về mẫu đơn, tờ khai không?	Có ☒ Không ☐- Nếu CÓ, quy định về: Mẫu đơn ☐ Tờ khai ☒ - Nếu KHÔNG, nêu rõ lý do:
a) Tên mẫu đơn, tờ khai: Có quy định việc xác nhận tại đơn, tờ khai không? Có ☐ Không ☒ Nếu CÓ, nêu rõ: - Lý do: - Có quy định rõ cơ quan nhà nước hay người có thẩm quyền và nội dung xác nhận không? Có ☒ Không ☐ Nêu rõ lý do: Cục Lễ tân Nhà nước/Sở Ngoại vụ TP.Hồ Chí Minh xác nhận về Số đăng ký/CMT, ngày cấp, ngày hết hạn, người giải quyết, gia hạn, thay đổi khác.	Nêu rõ những nội dung (nhóm) thông tin cần cung cấp trong mẫu đơn, tờ khai: - Nội dung thông tin 1: Thông tin cá nhân (họ tên, giới tính, ngày sinh, quốc tịch, số hộ chiếu, chức vụ, danh xưng, địa chỉ nơi tạm trú, số điện thoại, di động) Lý do quy định: Thẩm tra, đánh giá đáp ứng điều kiện về nhân thân của LSDD. - Nội dung thông tin 2: Khu vực lãnh sự Lý do quy định: Xác định khu vực lãnh sự LSDD được phép hoạt động. - Nội dung thông tin 3: Thông tin về nhập cảnh (thị thực loại, số, nơi cấp, ngày đến, ngày kết thúc công tác) Lý do quy định: Xác định thông tin nhập cảnh vào Việt Nam của LSDD.
b) Tên mẫu đơn, tờ khai n: ..... *(trình bày như trên, nếu có)*	
10. Yêu cầu, điều kiện	
TTHC này có quy định yêu cầu, điều kiện không?	Không ☒ Có ☐
a) Yêu cầu, điều kiện: Lý do quy định:	- Để đáp ứng yêu cầu, điều kiện này, cá nhân, tổ chức cần: + Có kết quả từ một TTHC khác ☐ + Đáp ứng được sự kiểm tra, xác minh, đánh giá của cơ quan nhà nước ☐ - Những ảnh hưởng khi thực hiện yêu cầu, điều kiện: + Tăng chi phí (thời gian, nhân lực, tài chính) ☐ Nêu rõ:…… + Phân biệt đối tượng giữa các vùng, miền, khu vực, trong nước, quốc tế ☐ Nêu rõ:……

	+ Hạn chế một số đối tượng ☐ Nêu rõ: …….. + Khác ☐ Nêu rõ: …….. - Yêu cầu, điều kiện được quy định tại: + Dự án, dự thảo ☐ + Văn bản QPPL khác ☐ Nêu rõ điều, khoản và tên văn bản tương ứng:
b) Yêu cầu, điều kiện n: *(trình bày như trên, nếu có)*	

11. Kết quả

- Giấy phép ☐ - Giấy chứng nhận ☐ - Giấy đăng ký ☐ - Chứng chỉ ☐ - Thẻ ☐ - Quyết định hành chính ☐ - Văn bản xác nhận/chấp thuận ☐ - Loại khác: ☒ Đề nghị nêu rõ:	- Có quy định về thời hạn có giá trị hiệu lực: Có ☒ Không ☐ + Nếu CÓ, nêu thời hạn cụ thể: tối đa 01 năm kể từ thời hạn cũ hoặc trước khi hộ chiếu hết hạn 30 ngày. + Nếu KHÔNG, nêu rõ lý do:……..…….. - Phạm vi có giá trị hiệu lực: Toàn quốc ☐ Địa phương ☒ Lý do:…….. - Có thể kéo dài thời hạn/ thay đổi phạm vi giá trị hiệu lực: Có ☒ Không ☐ Lý do: - Có quy định điều kiện có hiệu lực của kết quả: Có ☐ Không ☒ Lý do:…….. - Mẫu kết quả TTHC có phù hợp về nội dung, hình thức: Có ☒ Không ☐ Lý do:……..……..

12. Quy định về từng bộ phận cấu thành của TTHC có mâu thuẫn, chồng chéo hoặc không phù hợp, thống nhất với quy định tại các văn bản khác không?

a) Với văn bản của cơ quan cấp trên	- Có ☐ Không ☒ - Nếu CÓ, đề nghị nêu rõ: + Tên bộ phận cấu thành: …….

	+ Nêu rõ điều, khoản, tên văn bản tương ứng và lý do vẫn quy định như tại dự án, dự thảo: ….
b) Với văn bản của cơ quan khác	Có ☐ Không ☒ - Nếu CÓ, đề nghị nêu rõ: + Tên bộ phận cấu thành: ……. + Nêu rõ điều, khoản, tên văn bản tương ứng và lý do vẫn quy định như tại dự án, dự thảo:
c) Với Điều ước quốc tế mà Việt Nam gia nhập, ký kết	Có ☐ Không ☒ - Nếu CÓ, đề nghị nêu rõ: + Tên bộ phận cấu thành: ……. + Nêu rõ điều, khoản, tên văn bản tương ứng và lý do vẫn quy định như tại dự án, dự thảo:
III. THÔNG TIN LIÊN HỆ	
Họ và tên người điền: Đ/c Vũ Thanh Hương, Phòng Pháp lý lãnh sự - Cục Lãnh sự Điện thoại cố định: 3.799.3831 Email:	